

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
GC Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TỈNH TG

Bản án số: **98/2025/HNGĐ-ST.**

Ngày: **21 tháng 5 năm 2025.**

V/v “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN GC, TỈNH TG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà: VCHL.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Hùng.

2. Bà Võ Thị Bích Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà NTTK – Thư ký Tòa án nhân dân gc, tỉnh Tg.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân gc, tỉnh Tg tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Trường BV – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân gc, tỉnh Tg xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 07/2025/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2025 về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2025. Giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Huỳnh NN, sinh năm 1985. Vắng mặt.

Địa chỉ: Khu phố Thuận An, phường Long Thuận, gc, tỉnh Tg.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Nguyễn Huỳnh NN:

Luật sư Đặng Thị Huỳnh Cẩm Quyên – Văn phòng luật sư Đặng Quyên và cộng sự - chi nhánh Tg thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tg. Có mặt.

Bị đơn: Nguyễn TL, sinh năm 1984. Vắng mặt.

Địa chỉ: Khu phố Thuận An, phường Long Thuận, gc, tỉnh Tg.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện chị Nguyễn Huỳnh NN là nguyên đơn trình bày; tại phiên tòa luật sư Đặng Thị Huỳnh Cẩm Quyên trình bày:*

Chị Như và anh Linh sau thời gian tìm hiểu thì đi đến hôn nhân và

được Ủy ban nhân dân thị trấn Càng Long, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh cấp giấy chứng nhận kết hôn năm 2010.

Thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn do không có hạnh phúc.

Nay tình cảm không còn nên chị Như yêu cầu được ly hôn với anh Linh.

Về con chung: Anh chị có 01 người con chung tên Nguyễn Linh Đan, sinh ngày 21 tháng 5 năm 2013, hiện nay cháu Đan đang sống với chị Như; khi ly hôn chị Như yêu cầu được trực tiếp nuôi và yêu cầu anh Linh cấp dưỡng mỗi tháng 2.000.000 đồng tính từ ngày án có hiệu lực pháp luật đến khi cháu Đan đủ 18 tuổi,

Về tài sản chung và nợ chung không tranh chấp.

** Anh Nguyễn TL là bị đơn trình bày:*

Chị Như ly hôn, anh đồng ý vì sống chung không hạnh phúc, hay xảy ra mâu thuẫn.

Khi ly hôn, anh đồng ý để chị Như trực tiếp nuôi một người con chung tên Nguyễn Linh Đan và đồng ý cấp dưỡng cho cháu Đan mỗi tháng 2.000.000 đồng đến khi cháu Đan đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Đại diện Viện kiểm sát phát biểu trình tự, thủ tục tố tụng:*

Căn cứ vào khoản 4 Điều 27 luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân; các điều 21, 22, 26, 35, 46, 48, 49, 51, 63, 68, 70, 71, 72, 73, 92, 96, 97, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án và đương sự tuân theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các điều 51, 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Như là công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Như với anh Linh; về con chung giao cháu Đan cho chị Như trực tiếp nuôi, anh Linh có nghĩa vụ cấp dưỡng mỗi tháng 2.000.000 đồng như chị Như yêu cầu; về án phí căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH thì đương sự chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Chị Như ly hôn với anh Linh là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân gc, tỉnh Tg theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Như và anh Linh vắng mặt nên căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt.

[2.] Về nội dung:

1. Về quan hệ hôn nhân: Giữa chị Như với anh Linh là tự nguyện được Ủy ban nhân dân thị trấn Càng Long, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh cấp giấy chứng nhận kết hôn năm 2013 là hợp pháp. Thời gian chung sống, anh chị phát sinh mâu thuẫn và cảm thấy sống với nhau không hạnh phúc nên cả hai thống nhất ly hôn nên chấp nhận theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

2. Về con chung: Anh chị có 01 người con chung tên: Nguyễn Linh Đan, sinh ngày 21 tháng 5 năm 2013. Hiện nay cháu Đan đang sống với chị Như. Khi ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi và yêu cầu anh Linh cấp dưỡng mỗi tháng 2.000.000 đồng tính từ ngày án có hiệu lực pháp luật đến khi cháu Đan đủ 18 tuổi.

Hội đồng xét xử xét thấy, cháu Đan sống định với chị Như nên việc để con cho chị Như trực tiếp nuôi là đúng quy định của pháp luật. Chị Như yêu cầu anh Linh cấp dưỡng mỗi tháng 2.000.000 đồng tính từ ngày án có hiệu lực pháp luật đến khi cháu Đan đủ 18 tuổi, anh Linh đồng ý nên công nhận;

3. Về tài sản chung: Không tranh chấp.

4. Về nợ chung: Không tranh chấp.

5. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Như và anh Linh chịu.

Như vậy, yêu cầu khởi kiện của chị Như được chấp nhận và ý kiến đại diện Viện kiểm sát được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các điều 28, 35, 39, 92, 147 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;
- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Huỳnh NN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Huỳnh NN và anh Nguyễn TL.

2. Về con chung: Anh chị có 01 người con chung tên:

Nguyễn Linh Đan, sinh ngày 21 tháng 5 năm 2013.

Giao cháu Nguyễn Linh Đan cho chị Nguyễn Huỳnh NN được trực tiếp nuôi.

Anh Nguyễn TL có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Linh Đan mỗi tháng 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*).

Thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày án có hiệu lực pháp luật đến khi cháu Nguyễn Linh Đan đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày chị Nguyễn Huỳnh NN có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả khoản tiền nêu trên, hàng tháng anh anh Nguyễn TL còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

Trong trường hợp cần thiết thì xác đương sự có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nếu có.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

- Chị Nguyễn Huỳnh NN chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) mà chị Nguyễn Huỳnh NN đã tạm ứng án phí tại biên lai số 0001259 ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự gc, tỉnh Tg. Như vậy, chị Nguyễn Huỳnh NN đã nộp đủ.

- Anh Nguyễn TL chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*).

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Án tuyên và kết thúc cùng ngày.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Tg;
- Viện kiểm sát nhân dân gc;
- Chi cục thi hành án dân sự gc;
- UBND thị trấn Càng Long, Càng Long, Vĩnh Long;
- Đương sự;
- Lưu hs, án văn. Ln 10.

VÕ CHI LAN